



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 23

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Đối tượng trữ tình: Cố đô Huế.	0,5
	2	Trong giấc mơ của nhân vật trữ tình, hình ảnh “ <i>người gánh Huế</i> ” đã đi qua những địa danh cụ thể: <i>Kim Long, Ngự Hà, Nguyễn Du, Nguyễn Trãi, Chi Lăng, Bao Vinh, Bến Nghé, Bến Ngự, cổng Thủy Quan</i> .	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Nhân hóa (“Ngự Hà chờ trăng”). - Tác dụng: + Về nghệ thuật: Hình ảnh con sông Ngự Hà trở nên có hồn, lãng mạn và đậm chất thơ. + Về nội dung: Gợi tả một khung cảnh đêm Huế vô cùng thơ mộng, yên bình và tĩnh lặng. Dòng sông không chỉ chở nước mà còn như đang chuyên chở cả ánh trăng, cả vẻ đẹp thi vị của đêm cố đô. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện tình yêu, sự say đắm và tâm hồn tinh tế của tác giả khi cảm nhận vẻ đẹp của Huế.	1,0
	4	Ý nghĩa hình ảnh “ <i>người gánh Huế</i> ” trong bài thơ: - Người gánh trên vai văn hóa và lịch sử: “ <i>Đôi gióng</i> ” gánh cả Kim Long và Ngự Hà, gánh cả thêm rêu, tiếng chèo, giấc mộng... ⇒ Hình ảnh này tượng trưng cho sứ mệnh gìn giữ và mang theo những giá trị tinh hoa của Huế qua không gian và thời gian. Đó là biểu tượng của tình yêu, trách nhiệm và sự gắn bó máu thịt với quê hương.	1,0
	5	- Khái quát: Bài thơ “ <i>Gánh Huế trong mơ</i> ” của Nguyễn	1,0

		Hoàng Anh Thư là bức tranh mộng ảo và đầy hoài niệm về đất Huế, nơi có sông Hương, núi Ngự, phố xưa, cung điện cũ. Qua hình ảnh người “<i>gánh Huế</i>” trong giấc mơ, tác giả gửi gắm tình yêu tha thiết, niềm tự hào và nỗi lưu luyến với vẻ đẹp trầm mặc, thơ mộng của quê hương. - Bài học: Cần trân trọng và gìn giữ vẻ đẹp của những vùng đất gắn bó với mình, dù là quê hương hay nơi từng đặt chân đến. Hãy quan sát, tìm hiểu, lưu giữ kỷ niệm và lan tỏa tình yêu với những giá trị văn hóa, cảnh sắc, con người nơi đó qua lời kể, hình ảnh, hoặc hành động bảo vệ môi trường, di sản. - Lí giải: Bởi mỗi vùng đất đều lưu giữ một phần ký ức và tâm hồn của con người. Khi ta biết yêu, ta sẽ thêm gắn bó, biết ơn và có ý thức bảo tồn nét đẹp quê hương.	
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), hãy phân tích tâm trạng tác giả trong đoạn thơ.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Tâm trạng tác giả trong đoạn thơ.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Tâm trạng hoài niệm, trầm lắng: Bao trùm bài thơ là một nỗi niềm băng khuâng, man mác buồn (“<i>một vệt buồn</i>”). Tác giả như một người lữ khách đi trong cõi mộng, lắng nghe, cảm nhận và hoài nhớ về một Huế	1,0

	xưa, tô đậm thêm nỗi niềm trầm tư, suy lắng về phận người, về những thăng trầm của lịch sử. + Tác giả mơ thấy “người gánh Huế”, một hình ảnh tượng trưng cho nỗi niềm gắn bó, như muốn ôm trọn quê hương trong ký ức. + Nỗi nhớ hiện lên qua những địa danh thân thuộc: <i>Kim Long, Ngự Hà, Bao Vinh, Chi Lăng...</i> → cho thấy sự gắn bó máu thịt, từng góc ngách đều in dấu kỷ niệm. + Giọng thơ băng khuâng, tha thiết, xen lẫn chút buồn man mác – nỗi buồn của người yêu Huế, nhớ Huế, mơ Huế ngay cả trong tiềm thức. + Cảm xúc vừa thực vừa mơ, thể hiện niềm thương, niềm tự hào sâu sắc với di sản văn hóa, với vẻ đẹp yên ả và tinh tế của đất và người nơi đây. Kết luận: Khẳng định, sự hòa quyện giữa không gian cổ kính và tâm trạng trầm lắng đã tạo nên một bức tranh Huế đầy ám ảnh, thể hiện tình yêu sâu sắc, tinh tế của tác giả với vùng đất cố đô. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Có ý kiến cho rằng “Nền văn hóa của một quốc gia nằm trong trái tim và tâm hồn của nhân dân”. Bằng một bài văn (khoảng 400 chữ), hãy trình bày suy nghĩ của em về vai trò của việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập hiện nay.	4,0

	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Vai trò của việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập hiện nay	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Dẫn dắt từ nhận định, từ đó nhìn nhận vấn đề giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc có vai trò sống còn trong bối cảnh hội nhập. Thân bài: (1) Giải thích: - Giải thích nhận định: văn hóa không chỉ là di sản vật chất hay truyền thống bề ngoài, mà chính là tinh thần, lối sống, cách nghĩ và giá trị tốt đẹp ẩn sâu trong trái tim và tâm hồn của mỗi con người trong dân tộc đó. - Bản sắc văn hóa dân tộc: Là những giá trị độc đáo, đặc trưng về vật chất và tinh thần (ngôn ngữ, phong tục, tín ngưỡng, nghệ thuật...) tạo nên cốt cách, tâm hồn của một dân tộc. - Bối cảnh hội nhập: Là quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa các quốc gia. (2) Bàn luận: - Bản sắc văn hóa dân tộc là nền tảng của một dân tộc: Bản sắc riêng chính là yếu tố làm nên sự khác biệt, giúp chúng ta không bị nhầm lẫn, không bị “hòa tan” trong biển lớn văn hóa nhân loại. - Bản sắc văn hóa dân tộc thúc đẩy sự phát triển xã hội: Bản sắc văn hóa có thể trở thành một lợi thế cạnh tranh trong du lịch, kinh tế, tạo ra những sản phẩm độc	2,5

	đáo mang thương hiệu quốc gia. (3) Phản đề, mở rộng: - Giữ gìn bản sắc không có nghĩa là bảo thủ, đóng cửa, từ chối tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, cần phải tiếp thu có chọn lọc để làm giàu thêm cho văn hóa dân tộc. - Phê phán thái độ sùng ngoại, bài nội, xem nhẹ hoặc làm sai lệch các giá trị văn hóa truyền thống của một bộ phận giới trẻ. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người trẻ cần ý thức sâu sắc rằng, mất đi bản sắc văn hóa là mất đi tất cả, việc gìn giữ bản sắc là trách nhiệm của tất cả mọi người. - Hành động: Chủ động học hỏi về lịch sử, văn hóa dân tộc, tích cực tham gia và quảng bá các lễ hội, loại hình nghệ thuật truyền thống. Người dân cần tập trung sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ một cách trong sáng và có ý thức và bản lĩnh khi tiếp xúc với các nền văn hóa khác. Kết bài: Khẳng định lại, trong bối cảnh hội nhập, bản sắc văn hóa dân tộc vừa là hành trang, vừa là điểm tựa. Mỗi người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ, có trách nhiệm "gánh" trên vai mình những giá trị tinh hoa của dân tộc để tự tin bước ra thế giới. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		